

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2683/QĐ-BTP ngày 09/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2912/TTr-STP ngày 14/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành (01 thủ tục cấp tỉnh); TTHC được sửa đổi, bổ sung (06 thủ tục cấp tỉnh) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình.

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC tại địa chỉ (<https://csdl.dichvucong.gov.vn>); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <http://dichvucong.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử Tư pháp (<http://sotuphap.hoabinh.gov.vn/>), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (<http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Các TTHC công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp căn cứ quy trình tại Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh theo quy định. Thời gian trước ngày 20/11/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/11/2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b)

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

Phụ lục I
DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH, TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÒA BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng 1.012019.000.00.00.H28	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.	Không	Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng

B. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

(Sửa đổi, bổ sung 06 TTHC cấp tỉnh lĩnh vực Công chứng công bố tại Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng 1.001071.000.00.00.H28	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.	Không	Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		<p>lệ.</p> <p>- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>			
2	<p>Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng</p> <p>1.001446.000.00.00.H28</p>	<p>- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.</p>	<p>Không</p>	<p>Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng</p>
3	<p>Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành</p>	<p>- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.</p>	<p>Không</p>	<p>Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng</p>

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>phố trực thuộc Trung ương 1.001125.000.00.00.H28</p>	<p>đổi nơi tập sự hành nghề công chứng; - Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.</p>			
4	<p>Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác 1.001153.000.00.00.H28</p>	<p>- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xoá đăng ký tập sự là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự. - Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự: (i) Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (ii) Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.</p>	<p>Không</p>	<p>Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng</p>

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng 1.001438.000.00.00.H28	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.	Không	Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng
6	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng 1.001721.000.00.00.H28	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.	3.500.000 đồng/hồ sơ	Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT TTHC
LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÒA BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
1	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng 1. 012019. 000.00.00.H28	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày	06 ngày	02 ngày	01 ngày
2	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng 1.001071.000.00.00.H28	- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- 01 ngày làm việc	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	01 ngày làm việc
		- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư	- 01 ngày làm việc	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	01 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
		pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
3	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng 1.001446.000.00.00.H28	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 ngày làm việc - 01 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> 03 ngày làm việc 05 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> 02 ngày làm việc 03 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> 01 ngày làm việc 01 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
		chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
4	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 1.001125.000.00.00.H28	- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng; - Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự	- 0.5 ngày làm việc - 01 ngày làm việc	03 ngày làm việc 05 ngày làm việc	01 ngày làm việc 03 ngày làm việc	0.5 ngày làm việc 01 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
		mới thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.				
5	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác 1.001153.000.00.00.H28	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xoá đăng ký tập sự là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự. - Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự: (i) Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành 	0.5 ngày làm việc	03 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0.5 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
		<p>nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>(ii) Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				
6	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng 1.001438.000.00.00.H28	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng.	0.5 ngày làm việc	03 ngày làm việc	01 ngày làm việc	0.5 ngày làm việc
7	Đăng ký tham dự kiểm tra kết	Trong thời hạn 15 ngày	01 ngày	10 ngày	03 ngày	01 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa			
			Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Văn thư (B4: Vào sổ, Trả kết quả cho TTPVHCC tỉnh)
	quả tập sự hành nghề công chứng 1.001721.000.00.00.H28	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

A. Thủ tục hành chính mới ban hành

1. Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng

Trình tự thực hiện

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tập sự, người tập sự có văn bản đề nghị công nhận hoàn thành tập sự, kèm theo Báo cáo kết quả tập sự, Sổ nhật ký tập sự (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu) gửi Sở Tư pháp nơi đăng ký tập sự.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị, Sở Tư pháp ra quyết định công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh.

Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị công nhận hoàn thành tập sự;
- Báo cáo kết quả tập sự và Sổ nhật ký tập sự (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

Phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người tập sự được công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Người tập sự có đủ điều kiện tập sự và không thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự;

b) Công chứng viên hướng dẫn tập sự đủ điều kiện hướng dẫn tập sự và không thuộc các trường hợp phải thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong quá trình hướng dẫn tập sự;

c) Người tập sự hoàn thành thời gian tập sự; có Báo cáo kết quả tập sự, Sổ nhật ký tập sự nộp đúng thời hạn, đáp ứng các yêu cầu quy định tại Thông tư này và biểu mẫu kèm theo; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ khác của người tập sự.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-08 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP;
- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

Mẫu TP-TSCC-08

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

UBND TỈNH, TP...

SỞ TƯ PHÁP

Số...../QĐ-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;

Xét đề nghị công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng của ông/bà.....;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng.....(1)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng đối với ông/bà, sinh ngày/...../....., căn cước công dân/chứng minh nhân dân số: do cấp ngày/...../.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng..... (1) và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT,...

GIÁM ĐỐC

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Ghi tên Phòng chuyên môn của Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị.

B. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

1. Đăng ký tập sự hành nghề công chứng

Trình tự thực hiện:

- Người được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh 01 bộ hồ sơ đăng ký tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BTP đến Sở Tư pháp nơi có tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do.

- Đối với trường hợp người đủ điều kiện đăng ký tập sự đã liên hệ với ít nhất 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc đã liên hệ với 01 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trong trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có từ 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trở xuống mà bị từ chối nhận tập sự thì nộp hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BTP để Sở Tư pháp tỉnh, thành phố đó bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp tại tỉnh, thành phố đó không còn tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị.

Trong trường hợp cần thiết, Sở Tư pháp thực hiện việc xác minh để làm rõ điều kiện đăng ký tập sự và nhận tập sự theo quy định của Luật Công chứng Thông tư số 08/2023/TT-BTP; thời hạn xác minh tối đa là 10 ngày và không tính vào thời gian xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự, đăng ký tập sự.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công.

Thành phần hồ sơ:

a) Giấy đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-01a) hoặc (Mẫu TP-TSCC-01b) ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP;

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng hoặc quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-02) hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

Phí, lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Người đăng ký tập sự phải là người đủ điều kiện đăng ký tập sự (có giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng hoặc giấy chứng nhận bồi dưỡng nghề công chứng).

* Người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì không được đăng ký tập sự:

a) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị kết tội bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án về tội phạm do vô ý mà chưa được xóa án tích hoặc về tội phạm do cố ý;

b) Người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

c) Người bị mất, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

d) Người đang là cán bộ, công chức, viên chức (trừ viên chức làm việc tại Phòng công chứng), sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sỹ quan, hạ sỹ quan, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân;

đ) Cán bộ bị kỷ luật bằng hình thức bãi nhiệm, công chức, viên chức bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân, sỹ quan, hạ sỹ quan, công nhân, viên chức trong đơn vị thuộc Công an nhân dân bị kỷ luật bằng hình thức tước danh hiệu quân nhân, danh hiệu Công an nhân dân hoặc đưa ra khỏi ngành;

e) Người đang làm việc theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, trừ trường hợp làm việc theo hợp đồng lao động tại tổ chức hành nghề công chứng mà người đó tập sự hoặc ký hợp đồng lao động với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà thời gian làm việc không trùng với ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-01a hoặc Mẫu TP-TSCC-01b; Mẫu TP-TSCC-02 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;

- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

Mẫu TP-TSCC-01a
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

(Áp dụng đối với trường hợp tự liên hệ tập sự và được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....

Tôi đã tự liên hệ và được nhận tập sự tại Phòng công chứng/Văn phòng công chứng

.....(2); công chứng viên được phân công hướng dẫn tập sự:..... (3).

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/

Người đề nghị

Trưởng Văn phòng công chứng về việc

(ký và ghi rõ họ tên)

nhận tập sự

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nhận tập sự.

(3) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng năm cấp Thẻ công chứng viên.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

Mẫu TP-TSCC-01b
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

*(Áp dụng đối với trường hợp đã liên hệ tập sự và các tổ chức hành nghề
công chứng từ chối nhận tập sự)*

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....
.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....
.....

Tôi đã tự liên hệ tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng sau đây và bị từ chối

nhận tập sự:

STT	Tổ chức hành nghề công chứng đã đến liên hệ tập sự	Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Ghi chú
1	(2)	(3)	
2	(2)	(3)	
3	(2)	(3)	

Tôi có nguyện vọng được tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố....., do vậy tôi đề nghị Sở Tư pháp bố trí tập sự cho tôi tại một tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn tỉnh/thành phố và đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho tôi.

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị

(ký và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng.

(3) Ghi rõ lý do từ chối nhận tập sự; ngày tháng năm, họ tên của người ký, ký, đóng dấu của tổ chức mình; trường hợp tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự đã xác nhận bằng văn bản riêng thì không cần xác nhận vào mục này.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

Mẫu TP-TSCC-02

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

UBND TỈNH, TP...

SỞ TƯ PHÁP...

Số/QĐ-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Đăng ký tập sự hành nghề công chứng****GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP***Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;**Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;**Xét hồ sơ đăng ký tập sự hành nghề công chứng của ông/bà.....;**Theo đề nghị của Trưởng Phòng..... (1)***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho ông/bà, sinh ngày/...../.....; Căn cước công dân/chứng minh nhân dân số do..... cấp ngày:...../...../.....; Nơi ở hiện tại:.....

Nơi tập sự:..... (2)

Công chứng viên hướng dẫn tập sự:..... (3)

Thời gian tập sự:..... tháng.

Điều 2. Ông/bà..... có các quyền và nghĩa vụ của người tập sự theo quy định của pháp luật.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng..... (1), Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng... và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Công Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, ...

GIÁM ĐỐC*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Chú thích:

- (1) Ghi tên Phòng chuyên môn của Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị.
- (2) Ghi rõ tên Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nhận tập sự.
- (3) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng năm cấp Thẻ công chứng viên.

2. Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng

Trình tự thực hiện:

- Người được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh 01 bộ hồ sơ đăng ký tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BTP đến Sở Tư pháp nơi có tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do.

- Đối với trường hợp người đủ điều kiện đăng ký tập sự đã liên hệ với ít nhất 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc đã liên hệ với 01 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trong trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có từ 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trở xuống mà bị từ chối nhận tập sự thì nộp hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BTP để Sở Tư pháp tỉnh, thành phố đó bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp tại tỉnh, thành phố đó không còn tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị.

Trong trường hợp cần thiết, Sở Tư pháp thực hiện việc xác minh để làm rõ điều kiện đăng ký tập sự và nhận tập sự theo quy định của Luật Công chứng và Thông tư số 08/2023/TT-BTP; thời hạn xác minh tối đa là 10 ngày và không tính vào thời gian xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự, đăng ký tập sự.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công.

Thành phần hồ sơ:

a) Giấy đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-01a hoặc Mẫu TP-TSCC-01b) ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng hoặc quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-02) hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

Phí, lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người đã chấm dứt tập sự hành nghề công chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP được xem xét đăng ký tập sự lại khi đủ điều kiện đăng ký tập sự theo quy định tại Thông tư này và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Lý do chấm dứt tập sự quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và h khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP không còn;

b) Đã có quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án hoặc bản án đã có hiệu lực của Tòa án tuyên không có tội; đã được xóa án tích, trừ trường hợp bị kết án về tội phạm do cố ý;

c) Đã chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

d) Sau thời hạn 02 năm kể từ ngày quyết định của Sở Tư pháp về việc chấm dứt tập sự trong các trường hợp quy định tại điểm k, l khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-01a hoặc Mẫu TP-TSCC-01b; Mẫu TP-TSCC-02 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;

- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

(Áp dụng đối với trường hợp tự liên hệ tập sự và được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....

.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....

.....

Tôi đã tự liên hệ và được nhận tập sự tại Phòng công chứng/Văn phòng công chứng(2); công chứng viên được phân công hướng dẫn tập

sự:..... (3).

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/

Người đề nghị

Trưởng Văn phòng công chứng về việc

(ký và ghi rõ họ tên)

nhận tập sự

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nhận tập sự.

(3) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng năm cấp Thẻ công chứng viên.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

Mẫu TP-TSCC-01b
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

(Áp dụng đối với trường hợp đã liên hệ tập sự và các tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....
.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....

.....
 Tôi đã tự liên hệ tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng sau đây và bị từ chối nhận tập sự:

STT	Tổ chức hành nghề công chứng đã đến liên hệ tập sự	Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Ghi chú
1	(2)	(3)	
2	(2)	(3)	
3	(2)	(3)	

Tôi có nguyện vọng được tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố....., do vậy tôi đề nghị Sở Tư pháp bố trí tập sự cho tôi tại một tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn tỉnh/thành phố và đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho tôi.

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị

(ký và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng.

(3) Ghi rõ lý do từ chối nhận tập sự; ngày tháng năm, họ tên của người ký, ký, đóng dấu của tổ chức mình; trường hợp tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự đã xác nhận bằng văn bản riêng thì không cần xác nhận vào mục này.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

Mẫu TP-TSCC-02

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

UBND TỈNH, TP...

SỞ TƯ PHÁP...

Số/QĐ-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Đăng ký tập sự hành nghề công chứng****GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP***Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;**Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;**Xét hồ sơ đăng ký tập sự hành nghề công chứng của ông/bà.....;**Theo đề nghị của Trưởng Phòng..... (1)***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho ông/bà, sinh ngày/...../.....; Căn cước công dân/chứng minh nhân dân số do..... cấp ngày:...../...../.....; Nơi ở hiện tại:.....

Nơi tập sự:..... (2)

Công chứng viên hướng dẫn tập sự:..... (3)

Thời gian tập sự:..... tháng.

Điều 2. Ông/bà..... có các quyền và nghĩa vụ của người tập sự theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng..... (1), Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng..... và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cổng Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, ...

GIÁM ĐỐC*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Chú thích:

- (1) Ghi tên Phòng chuyên môn của Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị.
- (2) Ghi rõ tên Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nhận tập sự.
- (3) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng năm cấp Thẻ công chứng viên.

3. Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trình tự thực hiện:

Người tập sự tự liên hệ nơi tập sự mới hoặc đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày được nhận tập sự tại tổ chức hành nghề công chứng mới, người tập sự gửi giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng đến Sở Tư pháp nơi đăng ký tập sự. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp thông báo bằng văn bản cho người tập sự, tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và tổ chức hành nghề công chứng mà người tập sự xin chuyển đến về việc thay đổi nơi tập sự; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị.

- Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được giấy đề nghị bố trí nơi tập sự mới, Sở Tư pháp xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự, thông báo bằng văn bản cho người tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đến Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-03) ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng;

- Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo về việc thay đổi nơi tập sự hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

Phí, lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người tập sự được thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng trong tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong các trường hợp sau đây:

- a) Tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, chấm dứt hoạt động hoặc chuyển đổi, giải thể theo quy định của Luật Công chứng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;
- b) Tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự không còn đủ các điều kiện nhận tập sự theo quy định của Luật Công chứng;
- c) Công chứng viên hướng dẫn tập sự thuộc trường hợp phải thay đổi theo quy định của Thông tư này và tổ chức hành nghề công chứng không còn công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự;
- d) Là viên chức của Phòng công chứng được điều động đến Phòng công chứng khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-03 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;
- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NƠI TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Đã được đăng ký tập sự theo Quyết định số:..... ngày...../...../..... của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Thời gian tập sự được đăng ký:..... tháng; nơi tập sự được đăng ký: (1)

Thời gian đã tập sự:..... tháng..... ngày (từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....)

Lý do thay đổi nơi tập sự:.....(2)

Tôi đã tự liên hệ và được nhận tiếp tục tập sự tại Phòng công chứng/Văn phòng công chứng(3); công chứng viên được phân công hướng dẫn tập sự:..... (4).

(* Trường hợp đã tự liên hệ và không tìm được nơi tập sự mới thì mục (3) và (4) được thay bằng nội dung sau:

Tôi đã tự liên hệ để tiếp tục tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng sau đây và bị từ chối nhận tập sự:

STT	Tổ chức hành nghề công chứng đã đến liên hệ tiếp tục tập sự	Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Ghi chú
1	(5)	(6)	
2	(5)	(6)	
3	(5)	(6)	

Tôi có nguyện vọng được tiếp tục tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố....., do vậy tôi đề nghị Sở Tư pháp bố trí cho tôi tiếp tục tập sự tại một tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn tỉnh/thành phố).

Tôi cam đoan những thông tin cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị

(ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/
Trưởng Văn phòng công chứng người tập sự
đang tập sự (7)**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/
Trưởng Văn phòng công chứng người
tập sự xin chuyển đến (8)**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên và địa chỉ của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nơi mình đang tập sự.

(2) Ghi rõ lý do, được quy định tại điểm, khoản, điều nào của Thông tư này; trường hợp thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì ghi rõ địa phương muốn chuyển đến.

(3) Ghi rõ tên và địa chỉ của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nơi mình xin chuyển đến.

(4) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng, năm cấp Thẻ công chứng viên (trường hợp đề nghị thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì bỏ qua mục (3) và (4)).

(5) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng.

(6) Ghi rõ lý do từ chối nhận tập sự; ngày tháng năm, họ tên của người ký, ký, đóng dấu của tổ chức mình; trường hợp tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự đã xác nhận bằng văn bản riêng thì không cần xác nhận vào mục này.

(7) Xác nhận về thời gian tập sự; số lần và lý do tạm ngừng tập sự (nếu có); việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tập sự tại tổ chức mình.

(8) Xác nhận về việc nhận tập sự và phân công công chứng viên đủ điều kiện hướng dẫn tập sự (trường hợp đề nghị thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì không cần ghi mục này).

4. Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Người tập sự gửi giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng đến Sở Tư pháp qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh nơi đã đăng ký tập sự. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự, Sở Tư pháp ra quyết định xóa đăng ký tập sự hành nghề công chứng, gửi cho người tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự.

- Người tập sự tự liên hệ tập sự hoặc đề nghị bố trí tập sự và đăng ký tập sự tại Sở Tư pháp nơi có tổ chức hành nghề công chứng mà mình chuyển đến theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP để tiếp tục việc tập sự; hồ sơ đăng ký tập sự phải kèm theo quyết định xóa đăng ký tập sự, cụ thể:

(i) Người được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công 01 bộ hồ sơ đăng ký tập sự đến Sở Tư pháp nơi có tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp từ chối thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do.

(ii) Đối với trường hợp người đủ điều kiện đăng ký tập sự đã liên hệ với ít nhất 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc đã liên hệ với 01 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trong trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có từ 03 tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trở xuống mà bị từ chối nhận tập sự thì nộp hồ sơ để Sở Tư pháp tỉnh, thành phố đó bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp nơi chuyên đến xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và ra quyết định đăng ký tập sự hành nghề công chứng và gửi quyết định cho người đăng ký tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự; trường hợp tại tỉnh, thành phố đó không còn tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự thì phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị.

Trong trường hợp cần thiết, Sở Tư pháp thực hiện việc xác minh để làm rõ điều kiện đăng ký tập sự và nhận tập sự theo quy định của Luật Công chứng và Thông tư này; thời hạn xác minh tối đa là 10 ngày và không tính vào thời gian xem xét, chỉ định tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự, đăng ký tập sự.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

- Đối với Sở Tư pháp nơi đã đăng ký tập sự: Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-03) ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

- Đối với Sở Tư pháp nơi chuyển đến:

+ Giấy đề nghị đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-01a hoặc Mẫu TP-TSCC-01b) ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

+ Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng hoặc quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu).

+ Quyết định xoá đăng ký tập sự hành nghề công chứng của Sở Tư pháp nơi đã đăng ký tập sự (Mẫu TP-TSCC-04).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xoá đăng ký tập sự là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự.

- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự:

(i) Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(ii) Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Quyết định xoá đăng ký tập sự hành nghề công chứng của Sở Tư pháp nơi đã tập sự hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

- Quyết định đăng ký tập sự của Sở Tư pháp nơi chuyển đến hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do.

Phí, lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người tập sự được thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác trong các trường hợp sau đây:

a) Tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, chấm dứt hoạt động hoặc chuyển đổi, giải thể theo quy định của Luật Công chứng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b) Tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự không còn đủ các điều kiện nhận tập sự theo quy định của Luật Công chứng;

c) Công chứng viên hướng dẫn tập sự thuộc trường hợp phải thay đổi theo quy định của Thông tư này và tổ chức hành nghề công chứng không còn công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-03, Mẫu TP-TSCC-04, Mẫu TP-TSCC-01a hoặc Mẫu TP-TSCC-01b ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13.
- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NƠI TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Đã được đăng ký tập sự theo Quyết định số:..... ngày...../...../..... của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Thời gian tập sự được đăng ký:..... tháng; nơi tập sự được đăng ký: (1)

Thời gian đã tập sự:..... tháng..... ngày (từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....)

Lý do thay đổi nơi tập sự:.....(2)

Tôi đã tự liên hệ và được nhận tiếp tục tập sự tại Phòng công chứng/Văn phòng công chứng(3); công chứng viên được phân công hướng dẫn tập sự:..... (4).

(* Trường hợp đã tự liên hệ và không tìm được nơi tập sự mới thì mục (3) và (4) được thay bằng nội dung sau:

Tôi đã tự liên hệ để tiếp tục tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng sau đây và bị từ chối nhận tập sự:

STT	Tổ chức hành nghề công chứng đã đến liên hệ tiếp tục tập sự	Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Ghi chú
1	(5)	(6)	
2	(5)	(6)	
3	(5)	(6)	

Tôi có nguyện vọng được tiếp tục tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố....., do vậy tôi đề nghị Sở Tư pháp bố trí cho tôi tiếp tục tập sự tại một tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn tỉnh/thành phố).

Tôi cam đoan những thông tin cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị

(ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/
Trưởng Văn phòng công chứng người tập sự
đang tập sự (7)**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/
Trưởng Văn phòng công chứng người
tập sự xin chuyển đến (8)**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên và địa chỉ của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nơi mình đang tập sự.

(2) Ghi rõ lý do, được quy định tại điểm, khoản, điều nào của Thông tư này; trường hợp thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì ghi rõ địa phương muốn chuyển đến.

(3) Ghi rõ tên và địa chỉ của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nơi mình xin chuyển đến.

(4) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng, năm cấp Thẻ công chứng viên (trường hợp đề nghị thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì bỏ qua mục (3) và (4)).

(5) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng.

(6) Ghi rõ lý do từ chối nhận tập sự; ngày tháng năm, họ tên của người ký, ký, đóng dấu của tổ chức mình; trường hợp tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự đã xác nhận bằng văn bản riêng thì không cần xác nhận vào mục này.

(7) Xác nhận về thời gian tập sự; số lần và lý do tạm ngừng tập sự (nếu có); việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tập sự tại tổ chức mình.

(8) Xác nhận về việc nhận tập sự và phân công công chứng viên đủ điều kiện hướng dẫn tập sự (trường hợp đề nghị thay đổi nơi tập sự sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì không cần ghi mục này).

Mẫu TP-TSCC-04

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

UBND TỈNH, TP...

SỞ TƯ PHÁP

Số:...../QĐ-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Xóa đăng ký tập sự hành nghề công chứng

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;

Căn cứ Thông tư số...../2023/TT-BTP ngày/...../2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;

Xét giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự của ông/bà.....;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng.....,(1)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa đăng ký tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố..... đối với ông/bà; sinh ngày...../...../.....; căn cước công dân/chứng minh nhân dân số..... do..... cấp ngày...../...../.....

Điều 2. Xác nhận ông/bà..... đã có quá trình tập sự tại tỉnh/thành phố....., cụ thể như sau:

Thời gian tập sự:..... tháng.... ngày (từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....) (2)

Nơi tập sự:.....(3)

Số lần tạm ngừng tập sự:.....; lý do tạm ngừng tập sự:..... (4)

Số lần thay đổi nơi tập sự:.....; lý do thay đổi nơi tập sự:.....(4)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng..... (1), Trưởng Phòng công chứng/Trưởng Văn phòng công chứng..... và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT,...

GIÁM ĐỐC

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1) Ghi tên Phòng chuyên môn của Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị.
- (2) Ghi cụ thể số tháng và ngày (nếu không đủ tháng) người tập sự đã tập sự tại địa phương.
- (3) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nơi người tập sự đã tập sự.
- (4) Nếu có thì ghi rõ số lần và lý do; nếu không có thì ghi “không có” và bỏ trống phần lý do.

Mẫu TP-TSCC-01a
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

(Áp dụng đối với trường hợp tự liên hệ tập sự và được tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khoá bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....

Tôi đã tự liên hệ và được nhận tập sự tại Phòng công chứng/Văn phòng công chứng(2); công chứng viên được phân công hướng dẫn tập sự:..... (3).

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/

Người đề nghị

Trưởng Văn phòng công chứng về việc

(ký và ghi rõ họ tên)

nhận tập sự

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng nhận tập sự.

(3) Ghi rõ họ và tên của công chứng viên; số và ngày, tháng năm cấp Thẻ công chứng viên.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

Mẫu TP-TSCC-01b
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

(Áp dụng đối với trường hợp đã liên hệ tập sự và các tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tên tôi là:

Sinh ngày: Nam/Nữ:

Nơi ở hiện tại:.....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số:; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Số điện thoại:.....email:.....

Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng/Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng/Quyết định công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (1) số:..... ngày...../...../..... do..... cấp.

Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị xử lý kỷ luật, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì ghi đầy đủ tội danh, số bản án, cơ quan ra bản án và gửi kèm bản án, văn bản xác nhận xóa án tích của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì ghi đầy đủ các hình thức và thời gian bị xử lý kỷ luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....
.....
.....

Thuộc các trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng khác theo quy định của Luật Công chứng và khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP (*Ghi rõ thuộc đối tượng nào; trường hợp không có thì ghi rõ là “không có”*)

.....

.....

 Tôi đã tự liên hệ tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng sau đây và bị từ chối nhận tập sự:

STT	Tổ chức hành nghề công chứng đã đến liên hệ tập sự	Xác nhận của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Ghi chú
1	(2)	(3)	
2	(2)	(3)	
3	(2)	(3)	

Tôi có nguyện vọng được tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố....., do vậy tôi đề nghị Sở Tư pháp bố trí tập sự cho tôi tại một tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện nhận tập sự trên địa bàn tỉnh/thành phố và đăng ký tập sự hành nghề công chứng cho tôi.

Thời gian tập sự:.....tháng (4).

Tôi cam đoan những thông tin mình cung cấp trong Giấy đề nghị này là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này và chịu các hình thức xử lý theo quy định nếu bị phát hiện có hành vi gian dối, sai phạm.

Tôi cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của người tập sự hành nghề công chứng.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị

(ký và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Chỉ chọn 01 trong số 03 loại giấy tờ được liệt kê và ghi rõ số của giấy chứng nhận hoặc số quyết định, ngày cấp, nơi cấp.

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của từng Phòng công chứng hoặc Văn phòng công chứng.

(3) Ghi rõ lý do từ chối nhận tập sự; ngày tháng năm, họ tên của người ký, ký, đóng dấu của tổ chức mình; trường hợp tổ chức hành nghề công chứng từ chối nhận tập sự đã xác nhận bằng văn bản riêng thì không cần xác nhận vào mục này.

(4) Nếu thuộc trường hợp tập sự 06 tháng thì ghi rõ lý do và kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng này.

5. Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người tập sự chấm dứt tập sự trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i và l khoản 1 Điều 10 Thông tư số 08/2023/TT-BTP, tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự phải báo cáo Sở Tư pháp bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do người tập sự chấm dứt tập sự.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng, Sở Tư pháp ra quyết định chấm dứt tập sự hành nghề công chứng, gửi quyết định cho người tập sự và tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tính.

Thành phần hồ sơ: Báo cáo bằng văn bản của tổ chức hành nghề công chứng về việc chấm dứt tập sự hành nghề công chứng.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hành nghề công chứng.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chấm dứt tập sự hành nghề công chứng.

Phí, lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người tập sự thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Tự chấm dứt tập sự;

b) Được tuyển dụng là cán bộ, công chức, viên chức (trừ viên chức làm việc tại Phòng công chứng), sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sỹ quan, hạ sỹ quan, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân;

c) Ký hợp đồng lao động với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, trừ trường hợp ký hợp đồng lao động với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự hoặc ký hợp đồng lao động với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà thời gian làm việc không trùng với ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự;

d) Không còn thường trú tại Việt Nam;

đ) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

e) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị kết tội bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án;

g) Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

h) Không thực hiện việc tập sự trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định

đăng ký tập sự của Sở Tư pháp có hiệu lực;

i) Tạm ngừng tập sự không thuộc các trường hợp quy định; tạm ngừng tập sự quá số lần quy định hoặc đã hết thời hạn tạm ngừng tập sự theo quy định mà không tiếp tục tập sự;

l) Thuộc trường hợp không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng tại thời điểm đăng ký tập sự.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-05 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP;

- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

Mẫu TP-TSCC-05

Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

UBND TỈNH, TP...

SỞ TƯ PHÁP

Số:...../QĐ-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng****GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP***Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014;**Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;**Xét báo cáo của Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng.....;(1)**Theo đề nghị của Trưởng Phòng(2)***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng tại tỉnh/thành phố..... đối với ông/bà; sinh ngày...../...../.....; căn cước công dân/chứng minh nhân dân số..... do cấp ngày...../...../.....

Lý do chấm dứt tập sự:.....(3)

Điều 2. Ông/bà..... chấm dứt các quyền và nghĩa vụ của người tập sự theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng(2), Trưởng Phòng công chứng/Văn phòng công chứng..... và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cổng Thông tin Sở Tư pháp;
- Lưu: VT,...

GIÁM ĐỐC*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Chú thích:

- (1) Ghi rõ tên của Phòng công chứng/Văn phòng công chứng đã báo cáo; trường hợp quy định tại điểm k khoản 1 Điều 10 của Thông tư thì không cần ghi nội dung này.
- (2) Ghi tên Phòng chuyên môn của Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị.
- (3) Ghi rõ lý do chấm dứt tập sự, được quy định tại điểm nào của khoản 1 Điều 10 của Thông tư này.

6. Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng

Trình tự thực hiện:

- Người đăng ký tham dự kiểm tra nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh 01 bộ hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra đến Sở Tư pháp nơi đăng ký tập sự;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thông báo bằng văn bản cho người đăng ký tham dự kiểm tra về việc đủ điều kiện đề nghị Bộ Tư pháp cho tham dự kiểm tra; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc qua Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

a) Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng (Mẫu TP-TSCC-10);

b) Quyết định công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng;

c) Báo cáo kết quả tập sự hành nghề công chứng;

d) Giấy tờ chứng minh đã nộp phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng.

Các giấy tờ quy định tại điểm b, c và d là bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu. Người được hoãn tham dự kỳ kiểm tra trước nộp Giấy đăng ký tham dự kiểm tra, trong đó có ghi rõ việc được hoãn tham dự kỳ kiểm tra trước đó.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp thông báo bằng văn bản cho người đăng ký tham dự kiểm tra về việc đủ điều kiện đề nghị Bộ Tư pháp cho tham dự kiểm tra; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Phí: 3.500.000 đồng/hồ sơ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Những người sau đây được đăng ký tham dự kiểm tra:

a) Đã được công nhận hoàn thành tập sự theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 08/2023/TT-BTP;

b) Đủ điều kiện tham dự kỳ kiểm tra trước nhưng có đơn xin hoãn tham dự và được Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng cho phép hoãn tham dự kỳ kiểm tra đó;

c) Đã tham dự nhưng không đạt yêu cầu trong kỳ kiểm tra trước, trừ trường hợp không đạt yêu cầu trong ba kỳ kiểm tra trước mà chưa tập sự lại.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu TP-TSCC-10 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;

- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng;

- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Mẫu TP-TSCC-10
Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG**

(Kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng) (1)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên tôi là:

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân số: ngày
cấp:...../...../.....nơi cấp:

Nơi ở hiện tại:.....

Số điện thoại:.....; email:.....

Tôi đã hoàn thành thời gian và nghĩa vụ của người tập sự tại(2)

Công chứng viên hướng dẫn tập sự:..... (3)

Thời gian tập sự:..... tháng, từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Đã được công nhận hoàn thành tập sự theo quyết định số:..... ngày/...../..... của
Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Đã từng tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng.....(4)

Tôi xin cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các
nghĩa vụ của thí sinh tham dự kiểm tra.

Xác nhận của

**Trưởng Phòng công chứng/ Trưởng Văn
phòng công chứng**

*(xác nhận các thông tin người tập sự cung
cấp, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị

(ký và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Ghi rõ kỳ kiểm tra muốn đăng ký tham dự, ví dụ: “lần thứ năm”

(2) Ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở của Phòng công chứng/Văn phòng công chứng nơi đã tập sự; trường hợp thay đổi nơi tập sự thì ghi đầy đủ thông tin về các tổ chức hành nghề công chứng đã tập sự.

(3) Ghi rõ họ và tên; số và ngày, tháng năm của Thẻ công chứng viên hướng dẫn tập sự; trường hợp thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự thì ghi đầy đủ thông tin về các công chứng viên đã từng hướng dẫn.

(4) Ghi rõ kỳ kiểm tra đã tham dự, ví dụ: “lần thứ ba”; trường hợp đã tham dự nhiều hơn 01 kỳ kiểm tra thì ghi các kỳ kiểm tra đã tham dự. Đối với người lần đầu đăng ký tham dự kiểm tra thì ghi: “Chưa tham dự kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng nào”. Đối với người được hoãn tham dự kỳ kiểm tra trước thì ghi: “Đã được Hội đồng kiểm tra kỳ kiểm tra lần thứ... cho phép hoãn tham dự kỳ kiểm tra”.